

Số: 07/2021/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 07 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 737/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961

Địa chỉ: khối 1, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: ông Phan Đăng C, sinh năm 1957

Địa chỉ: khối 1, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110 của Luật Hôn nhân & gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1, Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị S và ông Phan Đăng C

2, Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Quá trình chung sống bà Nguyễn Thị S và ông Phan Đăng C có 03 con chung là Phan Thị Ánh T, sinh ngày 18/10/1984 và Phan Thị Hồng N, sinh ngày 20/9/1987 và Phan Đăng P, sinh ngày 09/12/1988. Các con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên được quyền lựa chọn chỗ ở theo nguyện vọng.

- Về quan hệ tài sản: bà Nguyễn Thị S và ông Phan Đăng C không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: bà Nguyễn Thị S chịu 150.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà S đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai số AA/2020/0001267 ngày 23/12/2020. Trả lại cho bà S 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND TP. Vinh
- **UBND xã phường L**
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nhung